

ĐỀ KIỂM TRA TOÁN TUẦN 13

Bài 1: Viết kết quả vào chỗ chấm:

a, $36 \times 11 = \dots\dots$

b, $68 \times 11 = \dots\dots\dots$

c, $216 \times 15 = \dots\dots$

d, $218 \times 300 = \dots\dots\dots$

Bài 2: Kéo thả sao cho đúng:

$362 \times 134 =$

$1126 \times 214 =$

$428 \times 106 =$

48508

48513

240964

240324

45368

Bài 3: Viết tiếp vào chỗ chấm:

Khối lớp Ba xếp thành 3 hàng, mỗi hàng 11 học sinh, khối lớp Bốn xếp 11 hàng, mỗi hàng có 14 học sinh.

a, Khối lớp Ba có học sinh

b, Khối lớp Bốn có học sinh

c, Cả hai khối có học sinh

Bài 4: Một khu đất hình chữ nhật có chiều rộng 124m, chiều dài gấp đôi chiều rộng. Tính diện tích khu đất hình chữ nhật đó.

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 5: Tính giá trị biểu thức:

a, $208 \times 137 - 11 \times 208 =$

b, $387 \times 164 + 36 \times 387 =$

Bài 6: Đúng ghi Đ, sai ghi S:

Một vườn cây có 11 hàng cây quýt, mỗi hàng 15 cây, có 19 hàng cây cam, mỗi hàng có 11 cây

a, Số cây cam nhiều hơn số cây quýt 4 cây. ☐

b, Số cây quýt ít hơn số cây cam 44 cây. ☐

c, Số cây cam bằng số cây quýt. ☐

d, Tổng số cây cam và cây quýt là 374 cây. ☐

Bài 7: Trung bình mỗi em trong khối lớp Bốn quyên góp được 850 đồng. Biết khối lớp Bốn có 208 em và số tiền của khối lớp Năm quyên góp được gấp đôi số tiền quyên góp của khối lớp Bốn . Tính số tiền quyên góp được của cả hai khối?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....